

Số: 140/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 19 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ S vụ án dân sự thụ lý số: 236/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Huỳnh Thị Mỹ H**, sinh năm 1982.

- *Bị đơn*: Anh **Lê Đông S**, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Mỹ H và anh Lê Đông S thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Huỳnh Thị Mỹ H và anh Lê Đông S có 01 con chung tên Lê Huỳnh Trường A, sinh ngày 04/01/2005 đã thành niên, phát triển bình thường nên không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự S thẩm: Chị Huỳnh Thị Mỹ H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng khấu trừ

vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0011384 ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả lại cho chị H.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long;
(Giấy kết hôn số: 35 ngày 09/8/2004)
- Lưu hồ S vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Tuyền